

BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HOÁ BIỂN ĐẢO

TS. NGUYỄN THẾ HÙNG* - TH.S. NGUYỄN HỮU TOÀN**

1. Di sản văn hóa biển đảo Việt Nam, bao gồm di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể, là những sản phẩm vật chất, tinh thần được các thế hệ người Việt Nam sáng tạo ra trong quá trình lao động sản xuất, tổ chức cuộc sống gắn bó với biển đảo và tiến hành tranh đấu để bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Những di sản văn hóa đó đã được gìn giữ, lưu truyền qua hàng nghìn năm lịch sử, trở thành một phần đặc biệt quý báu trong kho tàng di sản văn hóa Việt Nam.

Về di sản văn hóa vật thể, có thể kể đến một loạt di tích khảo cổ đã được phát hiện, khai quật, nghiên cứu, phân bố suốt dọc dài vùng biển đảo và ven biển đất nước, từ Bắc chí Nam, với những địa điểm nổi tiếng như Hạ Long, Cát Bà, Quỳnh Vãn, Đa Bút, Cù Lao Chàm, Hoàng Sa, Trường Sa, Lý Sơn, Phú Quý, Côn Đảo, Hòn Dầm,... Cùng đó, là những di tích về các thương cảng cổ, những con tàu cổ bị đắm đã được phát hiện và khai quật tại vùng biển phía Nam, với hàng vạn hiện vật gốm sứ độc đáo, cùng nhiều loại hình di vật, cổ vật quý hiếm khác. Đó cũng là hệ thống di tích phản ánh về những chiến công oai hùng của cha ông ta trong những cuộc chiến đấu chống xâm lăng từ nghìn năm trước, đến hệ thống di tích về tuyến đường Hồ Chí Minh trên biển huyền thoại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước... Một thống kê sơ bộ cho biết, trên địa bàn 28 tỉnh, thành phố ven biển nước ta, đến nay đã có hơn 1.000 di tích được xếp hạng cấp quốc gia, trong đó có hàng trăm di tích và cụm di tích trực tiếp hiện diện trên các vùng biển đảo và bờ biển (trong tổng số hơn 3.200 di tích quốc gia

của cả nước). Những di tích này chính là nơi hiện đang lưu giữ kho tàng hiện vật, tài liệu đồ sộ, đặc biệt quý báu, chứa đựng và phản ánh trung thực những vấn đề lịch sử, văn hóa biển đảo Việt Nam.

Về di sản văn hóa phi vật thể, tuy chưa được kiểm kê đầy đủ, nhưng nhiều phong tục, tập quán, lễ hội, sinh hoạt văn hóa, tâm linh,... là sản phẩm phản ánh sinh động đời sống văn hóa tinh thần của các cộng đồng/tộc người Việt Nam có cuộc sống vốn gắn bó với biển đảo Tổ quốc trong dọc dài lịch sử. Đó là những lễ hội của cư dân ven biển vùng Quảng Ninh, hội Chọi trâu ở Đồ Sơn (Hải Phòng), những lễ Nghinh Ông, lễ Cầu ngư, những điệu hát Bả trạo, hò Đưa linh trên khắp vùng ven biển miền Trung - Nam Bộ, đặc biệt là Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa trên đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi),...

2. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên cả nước, việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo cũng nhận được sự quan tâm ngày càng nhiều hơn (Theo thống kê chưa đầy đủ, từ năm 1996 đến nay, 36 lượt di tích trực tiếp phản ánh về văn hóa biển đảo tại 07 tỉnh, thành phố đã được đầu tư hơn 49 tỷ đồng từ nguồn kinh phí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa để thực hiện các nhiệm vụ tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích. Bên cạnh nguồn kinh phí đó, kinh phí do các tổ chức, cá nhân đóng góp cho việc tu bổ các di tích này cũng ngày càng tăng, chắc chắn là nhiều hơn số kinh phí đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia nói trên). Công tác kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể theo quy định của Thông tư 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30-6-2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc

* Cục trưởng Cục Di sản văn hóa

** Phó Cục trưởng Cục Di sản văn hóa

kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể để đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đã được các địa phương trên toàn quốc, trong đó, có các tỉnh, thành phố vùng ven biển, tích cực triển khai. Theo đó, trong số 69 di sản văn hóa phi vật thể đã được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, có 04 di sản là Lễ khao lề thế lính Hoàng Sa (huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi), Lễ hội Cầu ngư (tỉnh Khánh Hòa), Lễ hội Nghinh Ông (huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh) và Lễ hội cúng biển Mỹ Long (tỉnh Trà Vinh). Việc trưng bày về di sản văn hóa biển đảo tại các bảo tàng cũng được triển khai với nhiều hình thức khác nhau, như: trưng bày tại phần “Thiên nhiên, đất nước, con người” ở các bảo tàng cấp tỉnh, trưng bày theo các chuyên đề hoặc sưu tập về văn hóa biển đảo, trưng bày/triển lãm nhất thời về văn hóa biển đảo - Chỉ riêng đợt trưng bày/triển lãm về chủ quyền biển đảo của Tổ quốc được triển khai vào giữa năm 2014, đã có gần 40 bảo tàng (gồm các bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành, bảo tàng cấp tỉnh) tổ chức trưng bày về chủ đề này. Và, trên đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi), đã có riêng một nhà trưng bày về chủ quyền và việc bảo vệ chủ quyền của Việt Nam với các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa.

Trong quá trình tổ chức các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo nói trên, thực tế cũng đã cho thấy kết quả tích cực của sự gắn kết và hiệu quả phục vụ phát triển du lịch nói riêng, phát triển kinh tế, xã hội nói chung của lĩnh vực công tác này. Chẳng hạn, hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị những di sản thế giới như Vịnh Hạ Long, Đô thị cổ Hội An đã đưa tới sự phát triển mạnh mẽ của các hoạt động du lịch, dịch vụ tại các địa phương có di sản, với nguồn thu hàng nghìn tỷ đồng - Tại Hội An, hoạt động du lịch, dịch vụ đã mang lại nguồn thu chiếm tới hơn 60% thu nhập hàng năm của thành phố. Cùng đó, những “Hành trình di sản văn hóa miền Trung”, “Năm du lịch quốc gia di sản văn hóa Bắc Trung Bộ - Thừa Thiên Huế”, “Năm du lịch quốc gia Nam Trung Bộ - Phú Yên”,... đã trở thành những điểm nhấn quan trọng về sự phát triển ngành Du lịch trong thời gian qua, không chỉ góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, mà còn tạo ra những “cú hích” cho sự phát triển kinh tế, văn hóa,

xã hội của nhiều địa phương tham gia các chương trình hoạt động này.

Tuy nhiên, hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo trong thời gian qua cũng còn nhiều hạn chế. Vì nhiều lý do, đến nay chúng ta vẫn chưa dành nhiều quan tâm cho việc tiến hành điều tra, khảo sát nhằm kiểm kê toàn diện kho tàng di sản văn hóa biển đảo hiện tồn - cơ sở cho việc nhận diện, xác định giá trị và đề ra định hướng, nhiệm vụ cùng các giải pháp cho việc tổ chức các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị kho tàng di sản văn hóa quý báu này. Cùng đó, các hoạt động thực tiễn nhằm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo (nghiên cứu khoa học, xếp hạng, tu bổ di tích, sưu tầm hiện vật, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể, giáo dục, quảng bá về di sản văn hóa biển đảo,...) cũng chưa thực sự được tập trung đầu tư cả về trí tuệ và nguồn lực vật chất. Ví thế, việc gắn kết, phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo với phát triển kinh tế, xã hội, với đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc đã và đang đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết, với sự tham gia của các cấp, các ngành, các địa phương và, dĩ nhiên, không thể thiếu sự hợp tác, hỗ trợ của cộng đồng quốc tế.

3. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương (Khóa X) về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 và nhiều văn kiện khác của Đảng, Nhà nước đã khẳng định vai trò, nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của việc bảo vệ chủ quyền biển đảo và phát triển kinh tế biển đảo trong quá trình đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế của đất nước hiện nay. Trên lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, để có những đóng góp tích cực và hiệu quả đối với sự nghiệp này, theo chúng tôi, có một số nhiệm vụ cần tập trung giải quyết:

3.1. Về nhận thức:

- Cần xác định bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo là một nhiệm vụ chính trị lớn, cấp thiết, đòi hỏi sự tham gia giải quyết của toàn Đảng, toàn dân, trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, đối ngoại... Ngành Di sản văn hóa, thông qua các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, có trách nhiệm trực tiếp tham gia và có khả năng đóng góp thiết thực vào quá trình giải quyết nhiệm vụ này.

- Cần nhận rõ di sản văn hóa biển đảo là nguồn sử liệu, những bằng chứng vật chất và tinh thần xác



Lễ hội Cửa Vạn (vịnh Hạ Long, Quảng Ninh) - Ảnh: Tư liệu Cục Di sản văn hóa

thực, vô cùng quan trọng về kinh nghiệm ứng xử với biển đảo của các thế hệ người Việt Nam, từ thời tiền, sơ sử đến nay, đặc biệt là về chủ quyền Việt Nam ở Biển Đông. Do vậy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa là một lĩnh vực hoạt động có ưu thế rõ rệt đối với việc phát huy giá trị truyền thống của văn hóa biển đảo trong sự nghiệp đổi mới và phát triển toàn diện đất nước, tích cực góp phần vào cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Việt Nam ở Biển Đông hiện nay.

- Cũng cần thẳng thắn đánh giá rằng, lâu nay, hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo còn chưa được quan tâm nhiều, vì thế, đẩy mạnh các hoạt động trên lĩnh vực này là một trong những đòi hỏi cấp thiết, cần được tập trung giải quyết kịp thời và hiệu quả trong thời gian tới.

3.2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

3.2.1. Về bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa:

- Đẩy mạnh công tác kiểm kê, lập và công bố Danh mục di tích có trên các đảo và vùng ven biển phản ánh về văn hóa biển đảo và chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, đồng thời, tiếp tục

nghiên cứu, lập hồ sơ xếp hạng các di tích thuộc đối tượng này.

- Tập trung đầu tư cho việc tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích phản ánh về văn hóa biển đảo, đặc biệt là các di tích phản ánh lịch sử tổ chức đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo của ông cha ta. Theo đó, cần ưu tiên đầu tư tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích tại các đảo và vùng ven biển ở các địa phương (di tích đã được xếp hạng) là nơi thờ và tổ chức các lễ hội, hình thức ghi công, tôn vinh tiền nhân có công khai phá, phát triển kinh tế biển đảo và đấu tranh bảo vệ chủ quyền Việt Nam ở Biển Đông, trước hết, ưu tiên việc đầu tư này cho di tích tại các tỉnh, thành phố đang là những trung tâm du lịch lớn.

- Cần thành lập và đầu tư kịp thời cho sự ra đời, hoạt động hiệu quả của Trung tâm Khảo cổ học dưới nước (Có thể trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam). Tổ chức khoa học này sẽ đảm nhiệm việc nghiên cứu, khai quật, bảo vệ và phát huy giá trị kho báu di sản văn hóa Việt Nam, chắc chắn là rất đồ sộ, còn đang ẩn chứa dưới lòng biển Việt Nam.

3.2.2. Về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể:

- Tập trung triển khai công tác kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên toàn bộ các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn vùng biển đảo theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa để nhận diện và xác định đúng đắn, toàn diện giá trị của kho tàng di sản văn hóa phi vật thể về biển đảo. Trên cơ sở đó, tiếp tục triển khai việc nghiên cứu, lập hồ sơ khoa học để đưa những di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của các địa phương, vùng miền vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Phục hồi, duy trì các lễ hội cổ truyền (gắn với di tích) phản ánh và tôn vinh truyền thống ứng xử tốt đẹp của các thế hệ người Việt Nam với biển đảo, đặc biệt là những lễ hội phản ánh và tôn vinh những người có công trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể về biển đảo, trên cơ sở đó, xây dựng ngân hàng dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể biển đảo Việt Nam.

3.2.3. Về hoạt động bảo tàng:

- Tại tất cả các bảo tàng cấp tỉnh ở những tỉnh, thành phố thuộc vùng biển đảo, cần chú trọng triển khai hoạt động nghiên cứu, sưu tầm để hình thành các sưu tập hiện vật, trên cơ sở đó, tổ chức trưng bày (tại phần trưng bày chung và trưng bày chuyên đề) nhằm làm nổi bật những yếu tố/giá trị về văn hóa biển đảo và chủ quyền biển đảo của địa phương nói riêng, của Tổ quốc Việt Nam nói chung.

- Tổ chức các trưng bày chuyên đề về văn hóa biển đảo và chủ quyền biển đảo của Việt Nam, đặc biệt là chủ quyền Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Bảo tàng Lịch sử quân sự Việt Nam và các bảo tàng chuyên ngành, bảo tàng chuyên đề khác trên cả nước.

- Chính lý, bổ sung Nhà trưng bày về chủ quyền Việt Nam ở quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa tại đảo Lý Sơn - đồng thời với việc quan tâm đầu tư bảo vệ và phát huy giá trị các di tích có liên quan tại đảo Lý Sơn, nhằm góp phần khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và tôn vinh, tri ân những thế hệ người Việt Nam đã bền bỉ, kiên cường chiến đấu bảo vệ chủ quyền thiêng liêng này của Tổ quốc.

- Cần tranh thủ sự đóng góp tâm huyết, trí tuệ của các cán bộ quản lý, các nhà khoa học để tiến tới thống nhất nhận thức về sự cần thiết thành lập một

bảo tàng chuyên ngành, có nội dung trưng bày toàn diện về biển đảo, văn hóa biển đảo và chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử và hiện tại. Trên cơ sở đó, có kế hoạch cụ thể, lâu dài cho sự ra đời của bảo tàng này - có thể tạm gọi đó là "Bảo tàng Biển Việt Nam".

3.2.4. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo: Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng và cần thiết. Kết quả của việc triển khai nhiệm vụ này không chỉ giúp chúng ta có cơ hội quảng bá di sản văn hóa biển đảo nói riêng, hình ảnh đất nước và con người Việt Nam nói chung, trên trường quốc tế, mà qua đó, sẽ tiếp nhận được sự hợp tác, giúp đỡ về khoa học, kỹ thuật, công nghệ của bạn bè quốc tế trong quá trình triển khai các hoạt động nhằm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo - một lĩnh vực, đối với chúng ta, còn nhiều mới mẻ và bất cập (chẳng hạn, vấn đề đào tạo chuyên gia và tổ chức nghiên cứu, khai quật khảo cổ học dưới nước; vấn đề bảo quản hiện vật được khai quật từ đáy biển;...). Đây cũng chính là một trong những phương thức hữu hiệu nhằm "nối dài cánh tay", tạo ra những cơ hội thuận lợi cho việc tổ chức sưu tầm các hiện vật, tài liệu liên quan đến văn hóa biển đảo, đặc biệt là những hiện vật, tài liệu minh định cơ sở pháp lý và khoa học về chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử.

3.2.5. Cuối cùng, trong quá trình/trên cơ sở triển khai đồng bộ các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo nói trên, cần quán triệt và thực thi hiệu quả yêu cầu gắn kết (việc thực hiện những nhiệm vụ đó) với nhiệm vụ phục vụ phát triển du lịch nói riêng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh của đất nước nói chung.

Việt Nam là một quốc gia biển đảo, với những tiềm năng/thế mạnh về kinh tế biển, trong đó có sự hấp dẫn đặc biệt của du lịch biển Việt Nam. Di sản văn hóa biển đảo là một bộ phận quan trọng hợp thành tiềm năng/thế mạnh và sức hấp dẫn đó. Vì thế, vai trò và những nhiệm vụ cần quan tâm giải quyết trên lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa biển đảo Việt Nam, trước mắt và lâu dài, cần xuất phát từ ý thức và trách nhiệm thiêng liêng đó./

N.T.H - N.H.T

(Ngày nhận bài: 15/10/2014; Ngày phân biên đánh giá: 18/11/2014; Ngày duyệt đăng bài: 21/11/2014).